

CHÍNH PHỦ
Số: 31/2001/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2001

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 07 tháng 7 năm 1993;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 28 tháng 10 năm 1995;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 06 tháng 7 năm 1995;

Để thực hiện thống nhất việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin;

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin là hành vi cố ý hoặc vô ý của cá nhân, tổ chức vi phạm quy tắc quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hoá - thông tin mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và theo quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định này thì phải bị xử phạt hành chính.

2. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin quy định trong Nghị định này bao gồm: những hành vi vi phạm quy tắc quản lý nhà nước trong các hoạt động báo chí (bao gồm: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử); xuất bản (bao gồm xuất bản, in, phát hành xuất bản

phẩm); điện ảnh; các loại hình nghệ thuật biểu diễn; hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá nơi công cộng; mỹ thuật, triển lãm, nhiếp ảnh; quyền tác giả; quảng cáo, viết, đặt biển hiệu; bảo tồn bảo tàng; thư viện; xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm văn hoá; công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài.

3. Vi phạm hành chính trong các hoạt động báo chí, xuất bản, điện ảnh, xuất khẩu văn hoá phẩm có nội dung tiết lộ bí mật nhà nước thì áp dụng theo quy định tại các điểm c, e, m khoản 1 Điều 27 của Nghị định số 49/CP ngày 15 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin đều bị xử phạt theo quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan về xử phạt vi phạm hành chính.

2. Cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin trên lãnh thổ Việt Nam bị xử phạt như đối với cá nhân, tổ chức Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

3. Người chưa thành niên có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin bị xử phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 và Điều 6 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 3. Thời hiệu xử phạt

1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong các hoạt động điện ảnh; các loại hình nghệ thuật biểu diễn; hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá nơi công cộng; mỹ thuật, triển lãm, nhiếp ảnh; quyền tác giả; quảng cáo, viết, đặt biển hiệu; bảo tồn bảo tàng; thư viện là một năm kể từ ngày vi phạm hành chính được thực hiện.

2. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong các hoạt động xuất bản, xuất bản báo chí, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm văn hoá là hai năm kể từ ngày vi phạm hành chính được thực hiện. Nếu quá thời hạn nói trên thì không xử phạt nhưng có thể bị áp dụng các biện pháp quy định tại các điểm a, b, d khoản 3, Điều 11 Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính.

3. Cá nhân bị khởi tố, truy tố hoặc có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự mà có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án, thì bị xử phạt hành chính nếu hành

vi có dấu hiệu vi phạm hành chính, thời hiệu xử phạt hành chính là ba tháng kể từ ngày có quyết định đình chỉ.

4. Trong thời hạn được quy định tại các khoản 1, 2 và khoản 3 Điều này nếu cá nhân, tổ chức có vi phạm hành chính mới hoặc cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt thì không áp dụng thời hiệu nói tại các khoản 1, 2 và khoản 3 Điều này. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính được tính lại kể từ thời điểm thực hiện vi phạm hành chính mới hoặc thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử phạt.

Điều 4. Nguyên tắc xử phạt

1. Cá nhân, tổ chức chỉ bị xử phạt hành chính khi có hành vi vi phạm hành chính do pháp luật quy định. Khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền xử phạt phải ra lệnh đình chỉ ngay hành vi vi phạm. Việc xử phạt phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, triệt để theo đúng pháp luật. Mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng pháp luật.

2. Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần; một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm; nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt.

3. Việc xử phạt vi phạm hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân người vi phạm và những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để quyết định hình thức xử phạt chính, xử phạt bổ sung và các biện pháp được quy định tại Nghị định này.

4. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin phải xử phạt đúng thẩm quyền; đối với những vi phạm vượt quá thẩm quyền xử phạt, những vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì cơ quan, người thụ lý phải lập biên bản, chuyển giao biên bản, các tài liệu có liên quan khác và tang vật, phương tiện vi phạm đến cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc cơ quan xử lý hình sự có thẩm quyền giải quyết.

5. Không xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp thuộc tình thế cấp thiết, phòng vệ chính đáng, sự kiện bất ngờ hoặc vi phạm hành chính trong tình trạng đang mắc bệnh tâm thần hoặc các bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

6. Nghiêm cấm việc giữ lại các vụ vi phạm pháp luật có dấu hiệu tội phạm để xử phạt hành chính.

Điều 5. Áp dụng các hình thức xử phạt hành chính và biện pháp khác

1. Khi xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá - thông tin, người có thẩm quyền xử phạt chỉ được áp dụng những hình thức xử phạt và biện pháp được quy định đối với hành vi đó theo quy định của pháp luật.

2. Khi áp dụng hình thức phạt tiền, mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt quy định đối với hành vi đó; nếu vi phạm có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống thấp hơn mức trung bình nhưng không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu vi phạm có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên cao hơn mức trung bình nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.

Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng được áp dụng theo quy định tại các Điều 7 và 8 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

3. Các hình thức xử phạt bổ sung và các biện pháp khác được quy định tại Nghị định này chỉ được áp dụng kèm theo hình thức xử phạt chính nhằm xử lý triệt để vi phạm, loại trừ nguyên nhân, điều kiện tái phạm và khắc phục mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

4. Việc bồi thường thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra trong lĩnh vực văn hoá - thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 17 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Chương II

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC VĂN HOÁ - THÔNG TIN, HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT

Mục 1

HÀNH VI VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BÁO CHÍ, HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT

Điều 6. Vi phạm các quy định về giấy phép hoạt động báo chí

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Sửa chữa, tẩy xóa giấy phép hoạt động báo chí;

b) Thực hiện không đúng quy định ghi trong giấy phép hoạt động báo chí.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Chuyển nhượng giấy phép hoạt động báo chí dưới bất cứ hình thức nào;

b) Cơ quan, tổ chức hoạt động xuất bản báo chí mà không có giấy phép.

3. Hình thức xử phạt bổ sung:

a) Tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động báo chí đến 3 tháng đối với hành vi vi phạm khoản 1 Điều này;

b) Thu hồi giấy phép hoạt động báo chí đối với hành vi vi phạm điểm a khoản 2 hoặc tái phạm khoản 1 Điều này.

Điều 7. Vi phạm quy định về trình bày báo chí

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không ghi đủ hoặc không ghi đúng những quy định về trình bày báo chí;

b) Trình bày trang 1 báo, bìa 1 tạp chí không phù hợp với nội dung báo chí;

c) Minh họa không phù hợp nội dung báo chí, khiến người đọc hiểu sai nội dung vấn đề báo chí nêu ra.

2. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu ấn phẩm báo chí đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều này khi gây ra hậu quả nghiêm trọng.

Điều 8. Vi phạm quy định về cải chính trên báo chí

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Thực hiện cải chính không đúng các quy định về vị trí, diện tích, thời lượng, cỡ chữ;

b) Thực hiện không đúng các quy định về đăng lời phát biểu của tổ chức, cá nhân có liên quan đến tác phẩm báo chí.

2. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định về thời gian cải chính.

3. Hình thức xử phạt bổ sung: